

## QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN VỀ VAI TRÒ CỦA QUẦN CHÚNG NHÂN DÂN

ĐẶNG QUANG ĐỊNH\*

Ngày nhận bài: 13/12/2024 Ngày thẩm định: 20/12/2024 Ngày duyệt đăng: 18/01/2025

**Tóm tắt:** Chủ nghĩa Mác - Lênin khẳng định, quần chúng nhân dân là người sáng tạo ra lịch sử. Điều này nhấn mạnh rằng, sự phát triển của xã hội, sự thay đổi của lịch sử và các giá trị bền vững đều bắt nguồn từ sức mạnh và vai trò sáng tạo của quần chúng nhân dân. Do đó, việc tôn trọng, phát huy vai trò của quần chúng nhân dân là yếu tố quyết định thành công của sự nghiệp cách mạng.

**Từ khóa:** chủ nghĩa Mác - Lênin; quần chúng nhân dân; vai trò

Quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen về quần chúng nhân dân được hình thành ngay khi thế giới quan duy vật cách mạng có thêm bước tiến mới (giai đoạn từ tháng 9/1844 đến tháng 02/1846). Thời kỳ này hai ông đã đi tới một loạt nguyên lý hết sức quan trọng của chủ nghĩa duy vật lịch sử, như: vai trò quyết định của phương thức sản xuất trong sự phát triển của xã hội; quần chúng nhân dân là người sáng tạo ra lịch sử; sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản là xóa bỏ chủ nghĩa tư bản và sáng tạo ra xã hội mới, xã hội cộng sản chủ nghĩa.

Theo quan điểm triết học Mác - Lênin, quần chúng nhân dân là tập hợp đông đảo những con người hoạt động trong một không gian và thời gian xác định, bao gồm nhiều thành phần, tầng lớp xã hội và giai cấp đang hoạt động trong một xã hội xác định. Đó có thể là toàn bộ quần chúng nhân dân của một quốc gia, một khu vực lãnh thổ xác định. Họ có chung lợi ích cơ

bản liên hiệp với nhau, chịu sự lãnh đạo của một tổ chức, một đảng phái, cá nhân xác định để thực hiện những mục tiêu kinh tế, chính trị, văn hóa hay xã hội xác định của thời kỳ lịch sử nhất định. Nội hàm của khái niệm quần chúng nhân dân bao gồm: 1) Những người lao động sản xuất ra của cải vật chất và tinh thần là lực lượng căn bản, chủ chốt; 2) Toàn thể dân cư đang chống lại những kẻ áp bức, bóc lột thống trị và đối kháng với nhân dân; 3) Những người hoạt động trong các lĩnh vực khác nhau, trực tiếp hoặc gián tiếp góp phần vào sự biến đổi xã hội. Với nội dung đó, quần chúng nhân dân là một phạm trù lịch sử thay đổi tùy thuộc vào điều kiện lịch sử, xã hội cụ thể của các quốc gia, khu vực.

Quần chúng nhân dân là chủ thể sáng tạo chân chính, là động lực phát triển của lịch sử. Vai trò của quần chúng nhân dân theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin **thể hiện ở các nội dung** sau:

*Thứ nhất, quần chúng nhân dân giữ vai trò quyết định trong sản xuất của cải vật chất, bảo đảm cho xã hội tồn tại, phát triển*

\* PGS, TS, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Trong tác phẩm *Hệ tư tưởng Đức*, C.Mác và Ph.Ăngghen viết: tiền đề đầu tiên của mọi sự tồn tại của con người, cũng là của mọi lịch sử, đó là: người ta phải sống mới có thể làm ra lịch sử. Muốn sống thì cần phải có cái ăn, muốn ăn thì phải sản xuất. Hoạt động sản xuất đầu tiên của con người là sản xuất vật chất, tạo ra những tư liệu sinh hoạt phục vụ cho nhu cầu trực tiếp của mình. Vì vậy, sản xuất vật chất là tiền đề của mọi hoạt động lịch sử của con người<sup>(1)</sup>. Hoạt động sản xuất vật chất là cơ sở cho sự phát triển không ngừng của lực lượng sản xuất, do đó kéo theo sự phát triển của quan hệ sản xuất và cả phương thức sản xuất, đưa xã hội phát triển từ thấp đến cao, từ hình thái kinh tế - xã hội này lên hình thái kinh tế - xã hội khác. Bằng hoạt động thực tiễn của mình, quần chúng nhân dân trực tiếp sản xuất ra của cải vật chất để bảo đảm sự tồn tại và phát triển của xã hội.

Lịch sử của nền văn minh nhân loại đã chứng minh, nếu không có sự sáng tạo của cải vật chất của quần chúng nhân dân thì không thể có những tiến bộ của nhân loại, trong đó phải đặc biệt kể đến sự sáng tạo của quần chúng nhân dân trong chủ nghĩa tư bản. C.Mác và Ph.Ăngghen nhận định rằng, trong lịch sử, chủ nghĩa tư bản đã tạo ra sự phát triển mạnh mẽ của lực lượng sản xuất: “Giai cấp tư sản, trong quá trình thống trị giai cấp chưa đầy một thế kỷ, đã tạo ra những lực lượng sản xuất nhiều hơn và đồ sộ hơn lực lượng sản xuất của tất cả các thế hệ trước kia gộp lại”<sup>(2)</sup>. Trong sự phát triển của mình, thời kỳ đầu, chủ nghĩa tư bản đã thúc đẩy nhanh chóng sự phát triển của lực lượng sản xuất, thiết lập cơ sở vật chất, kỹ thuật cho sự hình thành, phát triển của quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa. Nói như vậy để thấy rằng, không có quần chúng nhân dân lao động, trước hết là giai cấp vô sản, thì cũng không thể có chủ nghĩa tư bản văn minh. Đến chủ nghĩa xã hội, sự phát triển càng được thể hiện rõ rệt

hơn, con người được giải phóng khỏi mọi áp bức bóc lột, được phát triển tự do, toàn diện, sẽ tạo nên sự thay đổi lớn lao hơn so với chủ nghĩa tư bản, của cải sẽ đáp ứng mọi nhu cầu của con người trong xã hội.

*Thứ hai, quần chúng nhân dân là lực lượng chủ yếu, cơ bản và quyết định mọi thắng lợi của các cuộc cách mạng và những chuyển biến của đời sống xã hội: cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân*

Theo quan điểm của triết học Mác - Lênin, bắt đầu từ sự phát triển của các lực lượng sản xuất, đến một giai đoạn phát triển nhất định, nó mâu thuẫn với các quan hệ sản xuất, làm xuất hiện các cuộc cách mạng xã hội. Như vậy, nguyên nhân của mọi cuộc cách mạng là bắt đầu từ hoạt động sản xuất vật chất của quần chúng nhân dân. Họ thật sự là chủ thể, lực lượng căn bản và chủ chốt của mọi cuộc cách mạng xã hội. Vì vậy, thành quả của cách mạng phải thuộc về nhân dân. Theo đó, cội nguồn của quyền lực chính trị giành được từ cách mạng cũng thuộc về nhân dân. Nhân dân là khối quần chúng đông đảo, do vậy cách mạng phải làm lay chuyển toàn bộ khối quần chúng ấy, để tạo ra những chuyển biến vĩ đại, mang tính chất bước ngoặt của lịch sử. C.Mác và Ph.Ăngghen viết: “không phải là nghiên cứu những động cơ của các cá nhân riêng lẻ, dù đó là những cá nhân xuất sắc đi nữa, mà là nghiên cứu những động cơ đã lay chuyển những khối quần chúng đông đảo, những dân tộc trọn vẹn; rồi đến những giai cấp trọn vẹn trong mỗi dân tộc; những động cơ đã đẩy họ không phải đến chỗ tiến hành những cuộc nổi dậy, nhất thời theo kiểu lửa rơm chóng tắt, mà đến chỗ tiến hành những hành động lâu dài đưa đến những biến đổi lịch sử vĩ đại”<sup>(3)</sup>.

Bàn về vai trò của quần chúng nhân dân, trong tác phẩm *Góp phần phê phán triết học pháp quyền của Hêghen*, C.Mác

đã chỉ rõ: “Chủ quyền của nhân dân không phải là cái phát sinh từ chủ quyền của nhà vua, mà ngược lại, chủ quyền của nhà vua dựa trên chủ quyền của nhân dân”<sup>(4)</sup>. Chính vì thế, trong cách tiếp cận vấn đề chính trị, quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin có sự khác biệt căn bản với các quan điểm trước đó. Nếu các nhà tư tưởng trước Mác đề cao ý chí và nhận thức cá nhân, họ chỉ đưa vào chính trị các hành vi cá nhân, các hành động riêng lẻ xuất phát từ góc độ lợi ích nhất định, thì chủ nghĩa Mác - Lênin lại “phân tích các hiện tượng theo quan điểm quần chúng”<sup>(5)</sup>. V.I.Lênin viết: “Quần chúng có hàng triệu, mà chính trị thì bắt đầu ở nơi nào có hàng triệu người; không phải ở nơi có hàng nghìn người, mà ở đâu có hàng triệu người thì ở đó mới có một chính trị nghiêm túc”<sup>(6)</sup>. Do đó, khi đánh giá quan điểm hoặc tuyên bố của các nhà hoạt động chính trị hay của các tổ chức, đảng phái, phải xét đến những lợi ích xã hội nào có khả năng trở thành hiện thực. Quan điểm của các nhà hoạt động chính trị hay các tổ chức, đảng phái về lợi ích xã hội là yếu tố căn bản quy định bản chất và xu hướng của một thể chế chính trị nhất định.

Khi xem xét chính trị như là mối quan hệ giữa các chủ thể xã hội bao gồm các lợi ích khác nhau, chủ nghĩa Mác - Lênin chỉ rõ rằng, mối liên hệ chính trị mang ý nghĩa toàn diện. Khi một chủ thể nào đó hành động trong khuôn khổ của hoàn cảnh tương đối cục bộ và muốn trực tiếp thay đổi những yếu tố chủ đạo có lợi cho mình thì khi đó nó đứng ngoài chính trị. Điều đó có nghĩa là, người tham dự vào quá trình chính trị chỉ là chủ thể chính trị khi họ đưa các vấn đề của mình trở thành yếu tố tác động đến xã hội như một chỉnh thể. Quá trình đó, như C.Mác nhấn mạnh, là mong muốn thực hiện những lợi ích riêng trong hình thức chung, có sức mạnh bắt buộc đối với toàn xã hội. Việc nghiên cứu để đưa các lợi ích riêng lẻ vào ý chí thống nhất

của xã hội là công lao của triết học Mác, đồng thời là điểm khác biệt căn bản trong quan điểm chính trị của chủ nghĩa Mác - Lênin với các quan điểm trước đó. Cũng theo chủ nghĩa Mác, “một khi sự thống trị của bất cứ giai cấp nào không còn là hình thức của chế độ xã hội nữa, nghĩa là một khi không còn cần phải biểu hiện lợi ích riêng thành lợi ích chung, hoặc biểu hiện “cái phổ biến” thành cái thống trị nữa”<sup>(7)</sup>, thì khi đó sự đối lập giữa lợi ích xã hội và lợi ích cá nhân cũng sẽ bị triệt tiêu, dẫn đến nhu cầu hoạt động chính trị cũng không còn nữa, vì thế sự quản lý bằng các quá trình xã hội cũng mất đi tính chính trị. Theo nghĩa đó, “không phải chế độ nhà nước tạo ra nhân dân mà nhân dân tạo ra chế độ nhà nước”<sup>(8)</sup>. Những nền chính trị đã có trong lịch sử không thực hiện quá trình chính trị vì lợi ích cho nhân dân. Vì vậy, các cuộc cách mạng xảy ra cũng với mục đích nhằm thiết lập lại lợi ích cho nhân dân lao động. Cách mạng xã hội chủ nghĩa và chế độ chính trị xã hội chủ nghĩa cũng là cuộc cách mạng cuối cùng, chế độ chính trị cuối cùng trong lịch sử. Bởi lẽ, cuộc cách mạng này hướng đến thực hiện lợi ích cho quần chúng nhân dân lao động, thực hiện quyền lực chính trị thuộc về nhân dân. Đến một giai đoạn nhất định, quyền lực ấy cũng mất đi tính chính trị.

Cách mạng xã hội chủ nghĩa thành công là do cuộc cách mạng ấy biểu đạt cho toàn bộ lợi ích của quần chúng nhân dân lao động. Những cuộc cách mạng trước đây diễn ra, giai cấp thống trị giành được chính quyền lại bóc lột lợi ích đối kháng với quần chúng nhân dân. Vì vậy, cách mạng không thành công đến nơi.

C.Mác và Ph.Ăngghen viết: “Cách mạng chỉ “không thành công” đối với quần chúng mà “quan niệm” chính trị không phải là quan niệm về “lợi ích” thực tế của họ và do đó nguyên tắc thiết thân thực sự của họ không nhất trí với nguyên

tắc chủ đạo của cách mạng, - nghĩa là đối với quần chúng mà điều kiện thực để giải phóng họ thì căn bản khác với những điều kiện trong đó giai cấp tư sản đã có thể giải phóng được bản thân mình và xã hội. Do đó, nếu cách mạng là cái có thể đại biểu cho tất cả các “hoạt động” lịch sử vĩ đại mà không thành công thì đó là vì quần chúng, mà cách mạng của họ, về thực chất, chỉ đóng khuôn trong những điều kiện sinh hoạt của họ, là một thứ quần chúng đặc biệt, không bao gồm toàn thể dân chúng, là một thứ quần chúng hạn chế. Nghĩa là nếu cách mạng không thành công thì không phải vì cách mạng đã “khêu gọi nhiệt tình” của quần chúng, không phải vì quần chúng “quan tâm” đến cách mạng, mà là vì đối với bộ phận quần chúng đông đảo nhất, bộ phận khác với giai cấp tư sản thì nguyên tắc của cách mạng không phải là lợi ích thực tế của họ, không phải là nguyên tắc cách mạng của chính bản thân họ mà chỉ là một “quan niệm” và do đó chỉ là một đối tượng của một nhiệt tình tạm thời và của một cao trào bề ngoài mà thôi”<sup>(9)</sup>.

C.Mác và Ph.Ăngghen viết: “trong hết thảy các cuộc cách mạng trước đây, tính chất hoạt động bao giờ cũng vẫn nguyên như cũ, - và bao giờ vấn đề cũng vẫn chỉ là phân phối hoạt động ấy một cách khác, chỉ là một sự phân phối lao động mới cho những người khác; trái lại, cách mạng cộng sản chủ nghĩa là nhằm chống lại tính chất hoạt động trước đây, nó xóa bỏ lao động<sup>(10)</sup> và thủ tiêu sự thống trị của mọi giai cấp cùng với bản thân các giai cấp, vì nó được thực hiện bởi một giai cấp không còn được coi là một giai cấp trong xã hội nữa, không được thừa nhận là giai cấp và đã biểu hiện sự tan rã của mọi giai cấp, của mọi dân tộc, v.v., trong khuôn khổ xã hội ngày nay; và để cho ý thức cộng sản chủ nghĩa đó nảy sinh ra được trong đông đảo quần chúng, cũng như để đạt được chính ngay mục đích ấy thì cần phải có một sự biến đổi của đông

đảo quần chúng, sự biến đổi này chỉ có thể thực hiện được trong một phong trào thực tiễn, trong cách mạng; do đó, cách mạng là tất yếu không những vì không thể lật đổ giai cấp thống trị bằng một phương thức nào khác mà còn vì chỉ có trong cách mạng giai cấp đi lật đổ giai cấp khác mới có thể quét sạch mọi sự thối nát của chế độ cũ đang bám chặt theo mình và trở thành có năng lực xây dựng cơ sở mới cho xã hội”<sup>(11)</sup>.

“Chủ nghĩa cộng sản không phải là một học thuyết mà là một cuộc vận động. Nó xuất phát không phải từ những nguyên tắc, mà từ những sự thật. Những người cộng sản không lấy thứ triết học này nọ, mà lấy toàn bộ quá trình lịch sử trước đây và đặc biệt là những kết quả thực tế trước mắt tại các nước văn minh làm tiền đề của họ. Chủ nghĩa cộng sản nảy sinh ra từ nền đại công nghiệp và những hậu quả của đại công nghiệp: từ sự xuất hiện thị trường thế giới và cuộc cạnh tranh không thể kìm hãm được do sự xuất hiện của thị trường thế giới gây ra; từ những cuộc khủng hoảng thương nghiệp ngày càng có tính chất phá hoại và tính phổ biến và giờ đây đã hoàn toàn trở thành những cuộc khủng hoảng của thị trường thế giới; từ sự hình thành ra giai cấp vô sản và sự tích tụ của tư bản; và từ cuộc đấu tranh giai cấp giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản do đó mà nảy sinh ra. Chủ nghĩa cộng sản, ở mức độ nó là lý luận, là sự biểu hiện lý luận của lập trường của giai cấp vô sản trong cuộc đấu tranh đó và sự khái quát lý luận về những điều kiện giải phóng của giai cấp vô sản”<sup>(12)</sup>.

“Đối với chúng ta, chủ nghĩa cộng sản không phải là một trạng thái cần phải sáng tạo ra, không phải là một lý tưởng mà hiện thực phải khuôn theo. Chúng ta gọi chủ nghĩa cộng sản là một phong trào hiện thực, nó xóa bỏ trạng thái hiện nay. Những điều kiện của phong trào ấy là do

những tiền đề hiện đang tồn tại để ra. Ngoài ra, có một khối những người sống chỉ bằng lao động của mình, - tức là một khối sức lao động bị cắt rời khỏi tư bản hay khỏi mọi khả năng thoả mãn, dù là thoả mãn một cách hạn chế, nhu cầu của mình và do đó có đặc trưng là không phải chỉ tạm thời mất công ăn việc làm, là cái bảo đảm nguồn sinh sống và nói chung tình cảnh của họ hết sức bấp bênh; tất cả những điều đó - do cạnh tranh - giả định phải có thị trường thế giới. Như vậy là giai cấp vô sản chỉ có thể tồn tại trên quy mô của lịch sử thế giới, cũng như chủ nghĩa cộng sản, tức là hoạt động của giai cấp vô sản, hoàn toàn chỉ có thể tồn tại được với tư cách là một tồn tại "có tính lịch sử thế giới". Sự tồn tại có tính lịch sử thế giới của các cá nhân có nghĩa là sự tồn tại của những cá nhân trực tiếp gắn liền với lịch sử toàn thế giới"<sup>(13)</sup>.

Bổ sung, phát triển, hoàn thiện tư tưởng của C.Mác - Ph.Ăngghen và vận dụng tư tưởng ấy vào hiện thực cách mạng, V.I.Lênin cũng khẳng định: "Không có sự đồng tình ủng hộ của đại đa số nhân dân lao động đối với đội tiên phong của mình, tức là đối với giai cấp vô sản, thì cách mạng vô sản không thể thực hiện được"<sup>(14)</sup>.

V.I.Lênin viết: "Giai cấp công nhân lôi kéo vào những hành động cách mạng những quần chúng lao động và bị bóc lột, bị tước đoạt mất những quyền sơ thiểu và bị đẩy vào tình trạng tuyệt vọng. Giai cấp công nhân dạy họ đấu tranh cách mạng, bồi dưỡng cho họ để tiến hành hoạt động cách mạng, giải thích cho họ rõ lối thoát và con đường cứu vãn là ở chỗ nào và như thế nào. Giai cấp công nhân dạy cho họ không phải bằng lời nói mà bằng việc làm, bằng tấm gương, mà hơn thế nữa, không phải tấm gương những hành động phiêu lưu của những anh hùng riêng lẻ, mà là tấm gương hành động cách mạng có tính chất quần chúng, kết hợp những yêu sách chính trị và kinh tế"<sup>(15)</sup>.

"Chỉ có giai cấp vô sản, giai cấp đặc biệt mới lật đổ được sự thống trị của giai cấp tư sản; những điều kiện sinh hoạt kinh tế của giai cấp vô sản chuẩn bị cho nó tiến hành việc lật đổ ấy, và làm cho nó có khả năng và lực lượng để thực hiện việc lật đổ ấy. Trong khi giai cấp tư sản chia rẽ, phân tán nông dân và mọi tầng lớp tiểu tư sản, thì nó lại tập hợp, thống nhất và tổ chức giai cấp vô sản lại. Do vai trò kinh tế của nó trong nền sản xuất lớn nên giai cấp vô sản là giai cấp duy nhất có thể lãnh đạo tất cả quần chúng lao động và bị bóc lột, những quần chúng này thường bị giai cấp tư sản bóc lột, đàn áp và giày xéo nhiều khi không kém mà còn tệ hơn mức giai cấp vô sản phải chịu đựng, nhưng họ không thể độc lập đấu tranh để tự giải phóng được. Học thuyết đấu tranh giai cấp mà Mác vận dụng vào vấn đề nhà nước và vấn đề cách mạng xã hội chủ nghĩa, tất nhiên phải đưa đến chỗ thừa nhận sự thống trị về chính trị của giai cấp vô sản, chuyên chính của giai cấp đó, tức là một chính quyền không bị chia sẻ với ai hết và trực tiếp dựa vào lực lượng vũ trang của quần chúng. Giai cấp tư sản chỉ có thể bị lật đổ, khi nào giai cấp vô sản trở thành giai cấp thống trị đủ sức trấn áp sự phản kháng không thể tránh khỏi, tuyệt vọng của giai cấp tư sản và đủ sức tổ chức hết thảy quần chúng lao động và bị bóc lột để xây dựng một chế độ kinh tế mới.

Giai cấp vô sản cần có chính quyền nhà nước, cần có tổ chức sức mạnh tập trung, cần có tổ chức bạo lực để trấn áp sự phản kháng của bọn bóc lột và lãnh đạo quảng đại quần chúng nhân dân - nông dân, tiểu tư sản, nửa vô sản - trong công cuộc "tổ chức" nền kinh tế xã hội chủ nghĩa.

Chủ nghĩa Mác giáo dục đảng công nhân, là giáo dục đội tiên phong của giai cấp vô sản, đội tiên phong này đủ sức nắm chính quyền và dắt dẫn toàn dân tiến lên chủ nghĩa xã hội, đủ sức lãnh đạo và tổ

chức một chế độ mới, đủ sức làm thầy, làm người dẫn đường, làm lãnh tụ của tất cả những người lao động và những người bị bóc lột để giúp họ tổ chức đời sống xã hội của họ, mà không cần đến giai cấp tư sản và chống lại giai cấp tư sản”<sup>(16)</sup>.

V.I.Lênin viết: “Một trong những điều kiện chủ yếu làm cho cách mạng xã hội chủ nghĩa thắng lợi, là giai cấp công nhân phải có ý thức về sự thống trị của mình, và thực hiện sự thống trị đó trong thời kỳ chuyển từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội. Sự thống trị của đội tiên phong của tất cả những người lao động và của tất cả những người bị bóc lột, tức của giai cấp vô sản, là cần thiết trong thời kỳ quá độ đó, để hoàn toàn thủ tiêu các giai cấp, đập tan sự phản kháng của những kẻ bóc lột, đoàn kết tất cả quần chúng lao động và những người bị bóc lột, bị áp bức, bị chà đạp, phân tán bởi chủ nghĩa tư bản, đoàn kết xung quanh công nhân thành thị và liên minh hết sức chặt chẽ với họ”<sup>(17)</sup>. “Muốn chiến thắng, muốn thiết lập và củng cố chủ nghĩa xã hội, giai cấp vô sản phải hoàn thành hai nhiệm vụ nhưng chỉ là một: một là, dùng tinh thần anh dũng quên mình của bản thân trong cuộc đấu tranh cách mạng chống tư bản để lôi cuốn tất cả quần chúng lao động và bị bóc lột, lôi cuốn, tổ chức, lãnh đạo họ nhằm đánh đổ giai cấp tư sản và hoàn toàn đè bẹp mọi sự phản kháng của giai cấp đó; hai là, làm cho hết thảy quần chúng lao động và bị bóc lột, cùng với tất cả mọi tầng lớp tiểu tư sản, đi theo mình vào con đường kiến thiết kinh tế mới, vào con đường tạo ra những quan hệ xã hội mới, một kỷ luật lao động mới, một tổ chức lao động mới có khả năng phối hợp những thành tựu mới nhất của khoa học và kỹ thuật tư bản với sự tập hợp đông đảo những người lao động tự giác, những người tạo ra nền sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa”<sup>(18)</sup>. “Không có sự đồng tình và ủng hộ của đại đa số nhân dân lao động đối với đội tiên phong của mình, tức

là đối với giai cấp vô sản, thì cách mạng vô sản không thể thực hiện được. Nhưng sự đồng tình và ủng hộ đó không thể có ngay được và không phải do những cuộc bỏ phiếu quyết định, mà phải trải qua một cuộc đấu tranh giai cấp lâu dài, khó khăn, gian khổ mới giành được. Cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản để giành lấy sự đồng tình, để giành lấy sự ủng hộ của đa số nhân dân lao động không phải kết thúc khi giai cấp vô sản đã cướp được chính quyền. Sau khi giành được chính quyền, cuộc đấu tranh đó vẫn tiếp tục như trước, có điều là với hình thức khác mà thôi”<sup>(19)</sup>.

Tất cả những nội dung đó cho thấy vai trò to lớn của quần chúng nhân dân trong sự nghiệp cách mạng nói chung của nhân loại.

*Thứ ba, toàn bộ các giá trị văn hóa, tinh thần và đời sống tinh thần nói chung đều do quần chúng nhân dân sáng tạo ra*

Chủ nghĩa Mác - Lênin khẳng định rằng, quần chúng nhân dân là lực lượng sáng tạo ra các giá trị tinh thần của xã hội. Những giá trị này không chỉ phản ánh đời sống vật chất, mà còn là nguồn động lực mạnh mẽ để thúc đẩy sự phát triển của xã hội. Những sáng tạo của quần chúng nhân dân trong lĩnh vực tinh thần thông qua hoạt động thực tiễn lao động xã hội không chỉ là nguồn lực thúc đẩy sự phát triển của văn hóa, tinh thần, mà còn là cơ sở để phát triển con người toàn diện. Hoạt động phong phú, đa dạng của quần chúng nhân dân trong thực tiễn là nguồn mạch cảm hứng vô tận, là chất liệu không bao giờ cạn kiệt, là nguồn tài nguyên bất tận cho mọi sáng tạo tinh thần. Quần chúng nhân dân là lực lượng chính thực hiện và phát triển các tư tưởng cách mạng, biến những tư tưởng đó thành hiện thực thông qua hành động tập thể. Những tư tưởng tiên bộ, cách mạng đều bắt nguồn từ nhu cầu và khát vọng của quần chúng nhân dân trong việc cải tạo xã hội. Chủ nghĩa Mác - Lênin cũng được hình thành từ việc tổng kết thực tiễn đấu tranh

của giai cấp công nhân và quần chúng lao động. Quần chúng nhân dân cũng là người gạn lọc, lưu giữ, truyền bá và phổ biến các giá trị tinh thần làm cho nó được chọn lọc, bảo tồn vĩnh viễn.

Tùy thuộc vào những điều kiện lịch sử khác nhau mà vai trò của quần chúng nhân dân cũng được thể hiện khác nhau. Xã hội càng công bằng, dân chủ, tự do, bình đẳng thì càng phát huy được vai trò của quần chúng nhân dân trong các hoạt động cách mạng. Vì vậy, các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin đặc biệt coi trọng vai trò của quần chúng nhân dân. Đây chính là quan điểm duy vật lịch sử đúng đắn nhất.

Có thể khẳng định, việc nghiên cứu sâu hơn quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về quần chúng nhân dân không chỉ khẳng định vai trò nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong đường lối cách mạng, mà còn góp phần phát huy sức mạnh vô địch của nhân dân trong sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa. Điều này có ý nghĩa lý luận và thực tiễn to lớn trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam,

nhất là trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc □

(1), (7), (11) và (13) C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, t.3, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.39-40, 70, 100-101 và 51-52

(2) và (12) C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, t.4, Sđd, tr.603 và 399

(3) C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, t.21, Sđd, tr.438

(4) và (8) C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, t.1, Sđd, tr.347 và 350

(5) V.I. Lênin, *Toàn tập*, t.38, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tr.266

(6) V.I. Lênin, *Toàn tập*, t.36, Sđd, tr.20

(9) C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, t.2, Sđd, tr.123

(10) Tiếp theo là đoạn bị gạch bỏ trong bản thảo: “hình thức hiện đại của hoạt động mà dưới đó sự thống trị của...”

(14), (18) và (19) V.I.Lênin, *Toàn tập*, t.39, Sđd, tr.251, 20 và 251

(15) V.I.Lênin, *Toàn tập*, t.23, Sđd, tr.379

(16) V.I.Lênin, *Toàn tập*, t.33, Sđd, tr.31-32

(17) V.I.Lênin, *Toàn tập*, t.37, Sđd, tr.103